

Số: 25/2022/QĐST-DS

TP. Thanh Hóa, ngày 30 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 129/2021/TLST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị H – Sinh năm 1983

Địa chỉ: P N, nhà H chung cư Đ, phường Đ, thành phố T.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn : Bà Lê Thị P - Luật sư công ty luật TNHH Lê P - Đoàn Luật Sư Thanh hóa

Địa chỉ: Phòng N, tầng N, tòa nhà H, lô 6 đại lộ V, phường Đ, thành phố T.

Bị đơn: Cháu Hoàng Trúc Q - Sinh ngày 02/02/2008.

Địa chỉ: P N, nhà H chung cư Đ, phường Đ, thành phố T.

Đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Đỗ Thị V – Sinh năm 1980

Địa chỉ: Lô N, MB M, phường Đ, thành phố T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đỗ Thị V – Sinh năm 1980

Địa chỉ: Lô N, MB M, phường Đ, thành phố T.

- Ông Hoàng Văn V – Sinh năm 1942; Bà Lê Thị L – Sinh năm 1944.

Địa chỉ: Xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

- Cháu Hoàng Bảo N – Sinh ngày 12/9/2016

Địa chỉ: P N, nhà H chung cư Đ, phường Đ, thành phố T.

Đại diện hợp pháp của cháu Ngọc: Bà Bùi Thị H – Sinh năm 1983

Địa chỉ: P N, nhà H chung cư Đ, phường Đ, thành phố T.

- Công ty cổ phần chứng khoán P

Địa chỉ: Số 65 C, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Lâm Dũng – Tổng giám đốc

- Ngân hàng T- Chi nhánh Thanh Hóa

Địa chỉ: Số P, P. Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện: Ông Lê Xuân H - Giám đốc

- Ngân hàng TMCP phát triển thành phố H – chi nhánh Thanh hóa

Địa chỉ: đường P, P. Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện: Bà Phạm Thị Hồng N – Phó giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 22/6/2022, tài sản chung của chị Bùi Thị H và anh Hoàng Văn Q tại 08 Hợp đồng mua bán trái phiếu với tổng số tiền là: **3.428.064.704đ** (Bằng chữ: ba tỷ bốn trăm hai tám triệu không trăm sáu tư nghìn bảy trăm lẻ bốn đồng). Phần tài sản của chị Bùi Thị H được hưởng trong khối tài sản chung là: 1.714.032.352đồng. Phần di sản thừa kế của ông Hoàng Văn Q để lại là 1.714.032.352đồng và giá trị căn hộ chung cư P 504 Nhà chung cư số 20 – MB 122, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá là 250.000.000 đồng. Tổng trị giá di sản thừa kế là: 1.964.032.352đồng

Các bên thống nhất thỏa thuận phân chia di sản thừa kế cho các hàng thừa kế như sau:

- Ông Hoàng Văn V hưởng thừa kế số tiền là: 342.806.470 đồng và lãi phát sinh trên số tiền này từ ngày 23/6/2022 (nếu có). Ông V được rút số tiền 342.806.470 đồng và lãi phát sinh từ tài khoản đứng tên anh Hoàng Văn Q tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á – Chi nhánh Thanh Hóa, số tài khoản 45000000469903.

- Bà Lê Thị L hưởng thừa kế số tiền là 342.806.470 đồng và lãi phát sinh trên số tiền này từ ngày 23/6/2022 (nếu có). Bà Long được rút số tiền 342.806.470 đồng và lãi phát sinh từ tài khoản đứng tên anh Hoàng Văn Q tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á - Chi nhánh Thanh Hóa, số tài khoản 45000000469903.

- Chị Bùi Thị H được hưởng:

+ Tài sản trong khối tài sản chung vợ chồng là 1.714.032.352 đồng;

+ Di sản thừa kế được hưởng: 342.806.470 đồng.

+ Căn hộ chung cư trị giá là: 250.000.000 đồng.

Chị Bùi Thị H có trách nhiệm thanh toán lại cho cháu Hoàng Trúc Quỳnh $\frac{1}{2}$ giá trị căn hộ chung cư số tiền là: 125.000.000 đồng và thanh toán lại

cho cháu Hoàng Bảo Ngọc $\frac{1}{2}$ giá trị căn hộ chung cư số tiền là: 125.000.000 đồng.

Kỷ phân di sản chị Hoa được nhận sau khi thanh toán giá trị căn hộ cho cháu N và cháu Q là: **1.806.838.822** đồng (Một tỷ tám trăm lẻ sáu triệu tám trăm ba mươi tám triệu tám trăm hai mươi hai đồng) và lãi phát sinh trên số tiền này từ ngày 23/6/2022 (nếu có). Chị Bùi Thị H được nhận số tiền trên từ các tài khoản đứng tên anh Hoàng Văn Q tại các Ngân hàng/tổ chức tài chính sau đây:

- + Rút toàn bộ số tiền trong số tài khoản 224704070003318, số tiền là **540.744.616đ** và lãi suất phát sinh (nếu có) tại Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh – Chi nhánh Thanh Hóa.

- + Rút toàn bộ số tiền trong số tài khoản 026C203817, số tiền là **1.032.991.545đ** và lãi suất phát sinh (nếu có) tại Công ty cổ phần chứng khoán PVS.

- + Rút số tiền 233.102.661 đồng trong số tài khoản 45000000469903 và lãi suất phát sinh (nếu có) tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á - Chi nhánh Thanh Hóa.

Chị Bùi Thị H được quyền sở hữu căn hộ chung cư P504, nhà 20 chung cư Đông Phát 2 theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu số 383800000500336 do UBND TP Thanh Hóa cấp ngày 26/02/2008 tại Phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá. Chị H được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện thủ tục sang tên căn hộ chung cư Giấy chứng nhận quyền sở hữu số 383800000500336 do UBND TP Thanh Hóa cấp ngày 26/02/2008 từ anh Hoàng Văn Q - Đỗ Thúy V sang cho chị Bùi Thị H.

- Cháu Hoàng Trúc Q được hưởng:

- + Di sản thừa kế từ trái phiếu 342.806.470 đồng;

- + Di sản thừa kế $\frac{1}{2}$ căn hộ chung cư trị giá là: 125.000.000 đồng.

Tổng cộng là: 467.806.470 đồng và lãi phát sinh trên số tiền này từ ngày 23/6/2022 (nếu có). Do cháu Q chưa đủ 18 tuổi nên tạm giao cho chị Đỗ Thị V (Đỗ Thúy V) quản lý phần thừa kế mà cháu Q được hưởng, chị V được quyền rút số tiền này từ Ngân hàng để quản lý và có trách nhiệm giao lại số tiền này cho cháu Q khi cháu đủ 18 tuổi.

Chị V (là người đại diện theo pháp luật của cháu Hoàng Trúc Q) được rút số tiền 467.806.470 đồng và lãi phát sinh từ tài khoản đứng tên anh Hoàng Văn Q tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á, số tài khoản 45000000469903.

- Cháu Hoàng Bảo N được hưởng:

- + Di sản thừa kế từ trái phiếu 342.806.470 đồng;
- + Di sản thừa kế $\frac{1}{2}$ căn hộ chung cư trị giá là: 125.000.000 đồng.

Tổng cộng là: 467.806.470 đồng và lãi phát sinh trên số tiền này từ ngày 23/6/2022 (nếu có). Do cháu N chưa đủ 18 tuổi nên tạm giao cho chị Bùi Thị H quản lý phần thừa kế mà cháu N được hưởng, chị H được quyền rút số tiền này từ Ngân hàng để quản lý và chị H có trách nhiệm giao lại số tiền này cho cháu N khi cháu đủ 18 tuổi.

Chị Bùi Thị H (là người đại diện theo pháp luật của cháu Hoàng Bảo Ngọc) được rút số tiền 467.806.470 đồng và lãi phát sinh từ tài khoản đứng tên anh Hoàng Văn Quang tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á - Chi nhánh Thanh Hóa, số tài khoản 45000000469903.

- Về án phí:

+ Chị Bùi Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 33.102.582 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 9.563.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0012695 ngày 19/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Chị Bùi Thị Hoa còn phải nộp 23.539.582 đồng.

+ Ông Hoàng Văn Vinh, bà Lê Thị Long, cháu Hoàng Trúc Quỳnh, cháu Hoàng Bảo Ngọc không phải chi án phí dân sự (theo điểm đ khoản 1 nghị quyết 326/2016/UBTVQHH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTPH;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADSTPH;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Hào